

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 644 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình sửa chữa đập Bái Đang, xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 04/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục thiệt hại do bão số 3 và mưa, lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10 năm 2015;

Theo nội dung Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương xử lý khẩn cấp các công trình bị hư hỏng do mưa lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10/2015 gây ra trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 285/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 02/02/2016 (kèm theo hồ sơ) về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình sửa chữa đập Bái Đang, xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình sửa chữa đập Bái Đang, xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015, với những nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa đập Bái Đang, xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục các hư hỏng công trình do mưa lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10/2015, đảm bảo an toàn hồ đập và phục vụ sản xuất, ổn định đời sống cho nhân dân.

4. Nội dung và quy mô đầu tư: Xây dựng tuyến đập với tổng chiều dài $L = 422$ m, trong đó kết hợp hình thức đập tràn mặt cắt thực dụng và đỉnh rộng; xây dựng 2 cống lấy nước dưới đập tại các vị trí K0+066 và K0+296 với các nội dung chính như sau:

- Diện tích lưu vực : $7,65 \text{ km}^2$;
- Tần suất đảm bảo tưới P% : 75%;
- Tần suất lũ thiết kế P% : 2%;
- Tần suất lũ kiểm tra P% : 1%;
- Diện tích tưới : 25 ha (trong đó 20 ha lúa và 5 ha màu).

5. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

a) Thông số kỹ thuật chính:

- Đoạn tràn có mặt cắt thực dụng:

- + Lưu lượng thiết kế : $49,9 \text{ m}^3/\text{s}$;
- + Cao trình ngưỡng tràn : 22.20 m;
- + Cột nước tràn : 0,9 m;
- + Chiều rộng tràn : 35,8 m (trong đó 5,8 m tràn hiện có);
- + Chiều dài bể tiêu năng : 6,8 m;
- + Chiều dài sân gia cố sau tiêu năng : 8,4 m;
- + Chiều rộng cầu qua tràn : 3 m.

- Đoạn tràn có mặt cắt đỉnh rộng:

- + Lưu lượng thiết kế : $103,1 \text{ m}^3/\text{s}$;
- + Cao trình ngưỡng tràn : 22.60 m;
- + Cột nước tràn : 0,5 m;
- + Chiều rộng tràn : 176 m.

- Cống lấy nước tại K0+066:

- + Cao trình đáy cống : 21.70 m;
- + Đường kính cống : 400 mm.

- Cống lấy nước tại K0+296:

- + Cao trình đáy cống : 21.20 m;
- + Đường kính cống : 400 mm.

b) Giải pháp kỹ thuật:

- Đoạn tràn có mặt cắt thực dụng (*đoạn lòng khe*): Thân tràn có lõi bằng bê tông thường (BTT) M150, mặt ngoài bọc một lớp bê tông cốt thép (BTCT) M250 dày 20 cm; bể tiêu năng bằng BTCT M250, dọc tuyến tràn từ thượng lưu về hạ lưu được chia thành các đơn nguyên tại khóp nổi kín nước bằng PVC và

giấy dầu tấm nhựa đường. Cửa vào, tường cánh, gia cố sau tiêu năng bằng BTT M200 và BTCT M250. Trần xả lũ có kết hợp cầu giao thông nông thôn, trụ cầu, bản mặt, dầm cầu bằng BTCT M250.

- Đoạn tràn có mặt cắt đỉnh rộng (*đoạn tràn bãi*): Đắp áp trực thân đập cũ bằng đất núi đầm chặt đảm bảo $K \geq 0,95$; mặt đập được gia cố bằng BTT M250 dày 20 cm, bên dưới lót nilon tái sinh. Mái thượng lưu đập được gia cố bằng đá hộc lát khan dày 30 cm bên dưới là lớp đá dăm (1x2) cm dày 10 cm và một lớp vải địa kỹ thuật ART-15 hoặc tương đương trong hệ khung dầm bằng BTT M200. Mái hạ lưu đập được gia cố bằng BTCT M250 dày 20 cm. Sân sau được gia cố bằng đá hộc xếp chèn chặt. Đoạn kết nối hai đầu đập với tuyến đường giao thông hiện có, nền được đắp bằng đất núi đầm chặt đảm bảo $K \geq 0,95$; mặt được gia cố bằng BTT M250 dày 20 cm, bên dưới là nilon tái sinh. Dọc theo chiều dài, mặt gia cố cứ 5 m cắt một khe lún sâu 17 cm.

- Cổng lấy nước tại K0+066 và K0+296: Hình thức cổng ngầm chảy có áp; thân cổng bằng ống gang đặt trên đế móng bằng BTCT M250; bản đáy, tường cửa vào, cửa ra của cổng bằng BTT M200; xung quanh thân cổng bọc một lớp đất sét luyến dày 50 cm; đóng mở cổng bằng van phẳng phía thượng lưu, vận hành cánh cửa cổng bằng thủ công, ổ khóa V0.

- Toàn bộ bản đáy công trình bằng BTCT được lót BTT M100 dày 10 cm, các bản đáy còn lại bằng BTT được lót nilon tái sinh.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 2.793 m².

8. Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

9. Dự toán và nguồn vốn:

- Dự toán: 4.877,6 triệu đồng (*Bốn tỷ, tám trăm bảy bảy triệu, sáu trăm ngàn đồng*)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	3.897,7	triệu đồng;
- Chi phí thiết bị:	2,7	triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	84,8	triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	504,1	triệu đồng;
- Chi phí khác:	56,0	triệu đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB (tạm tính):	100,0	triệu đồng;
- Chi phí dự phòng:	232,3	triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão số 3 và mưa, lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10 năm 2015 tại Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 04/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trong tổ chức, quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng công trình, tổ chức nghiệm thu khối lượng theo thực tế và thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình được duyệt; thanh quyết toán công trình theo đúng quy định hiện hành.

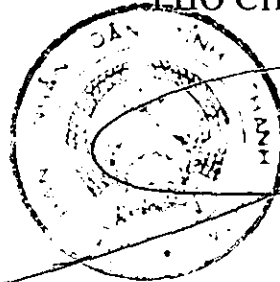
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Phó Chánh Văn phòng Lê Thanh Hải;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

PHỤ BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÔNG TRÌNH

Công trình: Sửa chữa đập Bái Đặng, xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015

(Kèm theo Quyết định số: 644 /QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Thành tiền
I	Chi phí xây dựng (Gxd)		3.897,7
II	Chi phí thiết bị (2 ổ khóa V0) (Gtb)		2,7
III	Chi phí quản lý dự án (Gqlđ)	$2,391\% \times (Gxd+Gtb)/1,1$	84,8
IV	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		504,1
1	Chi phí khảo sát xây dựng giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Chi tiết	281,353
2	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	$3,346\% \times (Gxd+Gtb)$	130,403
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	$2,079\% \times (Gxd+Gtb)$	73,718
4	Chi phí giám sát, đánh giá dự án	$20\% \times Gqlđ \times 1,1$	18,652
V	Chi phí khác		56,0
1	Bảo hiểm công trình	$0,68\% \times Gxd$	26,504
2	Chi phí thẩm tra phê duyệt, quyết toán	$0,38\% \times TMĐT$	17,562
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình của cơ quan quản lý nhà nước	Chi tiết	3,500
4	Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (tạm tính theo Thông tư số 75/2014/TT-BTC)	$0,121\% \times Gxd/1,1$	4,287
5	Chi phí thẩm định dự toán (tạm tính theo Thông tư số 75/2014/TT-BTC)	$0,117\% \times Gxd/1,1$	4,146
VI	Chi phí bồi thường GPMB	Tạm tính	100,0
VII	Chi phí dự phòng phát sinh khối lượng	$5\% \times (I+II+III+IV+V+VI)$	232,3
	Tổng cộng		4.877,6